

000

Số: 2010 /2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 2010/2021/BBKP-MKG ngày 20/10/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (nội dung chi tiết tại Tờ Trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được đính kèm Nghị quyết này).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban, đơn vị có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhân:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIỀU XUÂN NAM

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Các Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gửi về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

Hôm nay, vào lúc 10h00 ngày 20/10/2021, tại Văn phòng trụ sở Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã tiến hành kiểm phiếu nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- Trụ sở chính: Tầng 11 Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, T.p Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: (024) 3756 0333
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư T.p Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/09/2021.

II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU, GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Kiều Xuân Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Trưởng ban
2	Ông Đặng Minh Huệ	Thành viên HĐQT - Thành viên
3	Ông Phí Anh Dũng	Thành viên HĐQT - Thành viên
4	Ông Phạm Xuân Ưông	Thành viên HĐQT - Thành viên
5	Ông Nguyễn Hoàng	Thành viên HĐQT - Thành viên
6	Bà Đào Thị Thúy Nga	Người được ủy quyền Công bố thông tin - Thành viên

2. Giám sát kiểm phiếu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Bùi Hoàng Phương	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Phạm Thị Vân	Thành viên Ban kiểm soát

III. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN

1. Mục đích lấy ý kiến

Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ để thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Vấn đề lấy ý kiến

Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 0710/TTr-ĐHĐCĐ-MKG ngày 07/10/2021 của Hội đồng quản trị Công ty đính kèm.

IV. CÔNG TÁC KIỂM PHIẾU

1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông theo địa chỉ thông báo tính đến 17h00 ngày 19/10/2021; Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã được gửi đến cổ đông nhưng bị hoãn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác thì xem như cổ đông không biểu quyết.
- Phiếu không hợp lệ và phiếu không phản hồi không được coi là phiếu tán thành.
- Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu, liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

2. Nội dung kiểm phiếu

- Thời gian lấy ý kiến cổ đông: Từ ngày 07/10/2021 đến ngày 19/10/2021
- Tỷ lệ phân bổ quyền: 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền biểu quyết).

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

- Tổng số phiếu lấy ý kiến phát ra: 716 phiếu, tương ứng 66,811,848 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần Công ty, bao gồm:
 - Số phiếu có quyền biểu quyết*: 716 phiếu, tương ứng 66,811,848 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần Công ty.
 - Số phiếu không có quyền biểu quyết*: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0,00 % tổng số cổ phần Công ty.
- Số phiếu lấy ý kiến thu về: 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Trong đó:
 - Số phiếu thu về hợp lệ*: 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Bao gồm:
 - ✓ *Số phiếu có quyền biểu quyết*: 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- ✓ **Số phiếu không có quyền biểu:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- b) **Số phiếu thu về không hợp lệ:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.
3. **Số phiếu cổ đông không biểu quyết (bao gồm số phiếu cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty và số phiếu đã được gửi đến cổ đông nhưng bị hoãn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác):** 677 phiếu, tương ứng 10,523,472 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,75 % tổng số phần có quyền biểu quyết.

❖ **Kết quả kiểm phiếu như sau:**

Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán để thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình với kết quả biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

Biểu quyết	Số phiếu có quyền biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Tán thành	39	56.288.376	84,25 %
Không tán thành	0	0	0,00 %
Không có ý kiến	0	0	0,00 %
Tổng cộng	39	56.288.376	84,25%

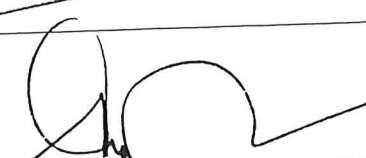
(Chi tiết kèm theo Phụ lục Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết).

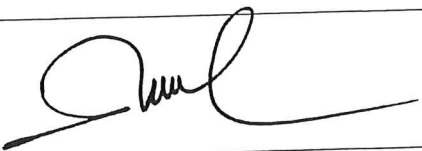
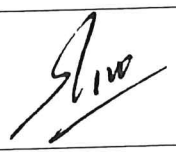
VI. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ quy định Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 0710/2021/TTr-ĐHĐCĐ-MKG, ngày 07/10/2021 với tỷ lệ tán thành là 84,25 %.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào 11h00' cùng ngày, Biên bản kiểm phiếu đã được Trưởng ban kiểm phiếu đọc lại cho các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu nghe, Tất cả các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu xác nhận thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu và ký tên phía dưới.

Biên bản kiểm phiếu được các thành viên Ban kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây và được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty.

KIỀU XUÂN NAM	
ĐẶNG MINH HUỆ	

PHÍ ANH DŨNG	
PHẠM XUÂN ỬƠNG	
NGUYỄN HOÀNG	
ĐÀO THỊ THÚY NGÀ	
BÙI HOÀNG PHƯƠNG	
NGUYỄN THỊ THU NGÀ	
PHẠM THỊ VÂN	

N: 01
C
T
N
Đ

Đ. S. S. D. A
C. T. C. P. X
I. Q. N.

PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT

TT	Cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1.	Bùi Anh Tú	036079008040	2.146.282	3,21%
2.	Bùi Thanh Đông	001083013684	2.293.433	3,43%
3.	Dương Kim Tuyền	001186000300	2.427.663	3,63%
4.	Hoàng Thị Ký	026177002940	13.000	0,02%
5.	Hà Anh Tuấn	001065013748	1.615	0,00%
6.	Hà Ngọc Tuyền	034083004644	8.950	0,01%
7.	Hà Thị Thúy Phương	013027923	342	0,00%
8.	Kiều Thị Thu Trang	111844041	95	0,00%
9.	Kiều Xuân Nam	001072022768	34.020.034	50,92%
10.	Lâm Văn Đức	011951949	370	0,00%
11.	Lê Anh Tuấn	013027922	125	0,00%
12.	Lê Quang Ngọc	011887598	40.650	0,06%
13.	Mai Ngọc Huyền	012214631	25	0,00%
14.	Nguyễn Bích Phượng	012132866	8	0,00%
15.	Nguyễn Duy Hào	151337795	63	0,00%
16.	Nguyễn Quang Khải	132187769	1.019	0,00%
17.	Nguyễn Thị Hòa	012496471	10,079	0,02%
18.	Nguyễn Thị Mến	163139251	1.675.770	2,51%
19.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	001178021266	856	0,00%
20.	Nguyễn Thị Thanh Hào	012235813	73	0,00%
21.	Nguyễn Thị Thu Hà	125551683	9	0,00%
22.	Nguyễn Thị Thu Hương	013676974	1.277.659	1,91%



TT	Cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
23.	Phan Thanh Điệp	012318292	310	0,00%
24.	Phan Tạ Thanh Huyền	011958279	10.969	0,02%
25.	Phạm Thị Hải	163045677	38.683	0,06%
26.	Phạm Xuân Ương	017389707	36.499	0,05%
27.	Trương Thị Hương Thảo	012988110	2.695.304	4,03%
28.	Trần Văn Trúc	034079000987	1.737.577	2,60%
29.	Trịnh Thị Thùy Linh	174510005	516.200	0,77%
30.	Trịnh Thị Xuân	172023530	418,167	0,63%
31.	Trịnh Thị Xuân	038185022729	1.436.130	2,15%
32.	Tạ Thị Liên Hương	012946036	600	0,00%
33.	Âu Văn Đoàn	001058006633	3.003.167	4,49%
34.	Đinh Văn Hiệp	030076008175	534.226	0,80%
35.	Đinh Văn Hiệp	011829848	2.500	0,00%
36.	Đoàn Xuân Huy	034090011362	1.829.692	2,74%
37.	Đào Văn Tâm	111273967	386	0,00%
38.	Đặng Minh Huệ	012076045	87.642	0,13%
39.	Đỗ Trường Giang	036089000084	22.204	0,03%
	TỔNG CỘNG		56.288.376	84,25%



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

TỜ TRÌNH LẤY KIẾN CỐ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

Số: 0710/TTr-ĐHĐCĐ-MKG

**V/v: Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng,
Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
và nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và các nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU VÀ PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN:

- | | |
|------------------------------------|---|
| - Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông |
| - Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông |
| - Mã cổ phiếu: | VC3 |
| - Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| - Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phần |
| - Vốn điều lệ hiện hành: | 668.114.800.000 đồng |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 66.811.480 cổ phiếu |
| - Số lượng cổ phiếu chào bán: | 33.405.740 cổ phiếu |
| - Giá chào bán: | 10.000 đồng/cổ phần |
| - Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: | 334.057.400.000 đồng |
| - Hình thức chào bán: | Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng |
| - Mục đích huy động vốn: | Thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình |

- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu: 2:1 (Cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua cổ phiếu mới).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết:
 - Cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.207 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền số cổ phiếu cổ đông A được mua là:
$$1.207 : 2 \times 1 = 603,5$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được mua là 603 cổ phiếu
 - Toàn bộ số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (sau đây gọi tắt là “Cổ phiếu cần phân phối”) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, lựa chọn bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo điều kiện:
 - Không phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo được tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0% theo đúng quy định của pháp luật;
 - Không phân phối cho Công ty con đảm bảo thực hiện theo Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
 - Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
 - Trường hợp cổ đông hoặc nhà đầu tư (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị) mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án chào bán này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

- Sau khi có kết quả phân phối cổ phần, xác định được số lượng cổ phiếu dồi dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ ra nghị quyết phân phối với danh sách đối tượng được mua cụ thể tại Nghị quyết.
- Phương thức phân phối:

Theo phương thức thực hiện quyền:

 - Đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
 - Đối với các cổ đông chưa lưu ký: Phân phối tại Trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua chỉ được thực hiện chuyển nhượng 01 (một) lần. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều nhà đầu tư khác theo giá thỏa thuận của các bên. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
- Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến Quý I năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời gian cụ thể sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán:
 - Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 là: (Tổng vốn chủ sở hữu - Lợi ích cổ đông không kiểm soát)/Tổng số cổ phiếu hiện có = 10.499 đ/ cổ phiếu (căn cứ số liệu Báo cáo chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty năm 2020).
 - Giá trị trường: Bình quân tham chiếu của cổ phiếu VC3 trong 30 ngày giao dịch gần nhất (tính đến (và bao gồm cả) ngày 04/10/2021. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) là 26.550 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu VC3 nêu trên; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của VC3, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của VC3 nên HĐQT thống nhất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phần**.
- Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

-----o0o-----

Số: 2010 /2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu tại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 2010/2021/BBKP-MKG ngày 20/10/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (nội dung chi tiết tại Tờ Trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được đính kèm Nghị quyết này).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban, đơn vị có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



KIỀU XUÂN NAM

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Các Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gửi về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

Hôm nay, vào lúc 10h00 ngày 20/10/2021, tại Văn phòng trụ sở Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã tiến hành kiểm phiếu nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- Trụ sở chính: Tầng 11 Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, T.p Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: (024) 3756 0333
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư T.p Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/09/2021.

II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU, GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Kiều Xuân Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Trưởng ban
2	Ông Đặng Minh Huệ	Thành viên HĐQT - Thành viên
3	Ông Phí Anh Dũng	Thành viên HĐQT - Thành viên
4	Ông Phạm Xuân Uông	Thành viên HĐQT - Thành viên
5	Ông Nguyễn Hoàng	Thành viên HĐQT - Thành viên
6	Bà Đào Thị Thúy Nga	Người được ủy quyền Công bố thông tin - Thành viên

2. Giám sát kiểm phiếu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Bùi Hoàng Phương	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Phạm Thị Vân	Thành viên Ban kiểm soát

III. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN

1. Mục đích lấy ý kiến

Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ để thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Vấn đề lấy ý kiến

Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 0710/TTr-ĐHĐCĐ-MKG ngày 07/10/2021 của Hội đồng quản trị Công ty đính kèm.

IV. CÔNG TÁC KIỂM PHIẾU

1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- a) Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông theo địa chỉ thông báo tính đến 17h00 ngày 19/10/2021; Các phiếu lấy ý kiến cổ đông đã được gửi đến cổ đông nhưng bị hoãn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác thì xem như cổ đông không biểu quyết.
- b) Phiếu không hợp lệ và phiếu không phản hồi không được coi là phiếu tán thành.
- c) Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu, liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

2. Nội dung kiểm phiếu

- a) Thời gian lấy ý kiến cổ đông: Từ ngày 07/10/2021 đến ngày 19/10/2021
- b) Tỷ lệ phân bổ quyền: 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền biểu quyết).

V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

1. Tổng số phiếu lấy ý kiến phát ra: 716 phiếu, tương ứng 66,811,848 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần Công ty, bao gồm:
 - a) *Số phiếu có quyền biểu quyết*: 716 phiếu, tương ứng 66,811,848 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần Công ty.
 - b) *Số phiếu không có quyền biểu quyết*: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0,00 % tổng số cổ phần Công ty.
2. Số phiếu lấy ý kiến thu về: 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Trong đó:
 - a) *Số phiếu thu về hợp lệ*: 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, Bao gồm:
 - ✓ *Số phiếu có quyền biểu quyết*: 39 phiếu, tương ứng 56,288,376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

✓ **Số phiếu không có quyền biểu:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

b) **Số phiếu thu về không hợp lệ:** 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,00 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

3. **Số phiếu cổ đông không biểu quyết (bao gồm số phiếu cổ đông đã nhận nhưng không gửi trả lời về Công ty và số phiếu đã được gửi đến cổ đông nhưng bị hoãn trả về do địa chỉ cổ đông đăng ký không chính xác):** 677 phiếu, tương ứng 10,523,472 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,75 % tổng số phần có quyền biểu quyết.

❖ **Kết quả kiểm phiếu như sau:**

Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán để thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình với kết quả biểu quyết tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

Biểu quyết	Số phiếu có quyền biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Tán thành	39	56.288.376	84,25 %
Không tán thành	0	0	0,00 %
Không có ý kiến	0	0	0,00 %
Tổng cộng	39	56.288.376	84,25%

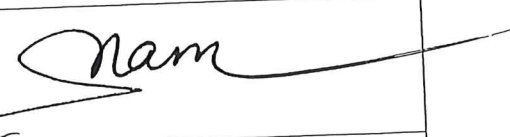
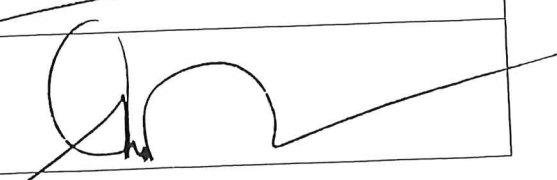
(Chi tiết kèm theo Phụ lục Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết).

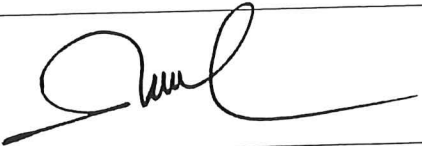
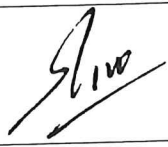
VI. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ quy định Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 0710/2021/TTr-ĐHĐCĐ-MKG, ngày 07/10/2021 với tỷ lệ tán thành là 84,25 %.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào 11h00' cùng ngày, Biên bản kiểm phiếu đã được Trưởng ban kiểm phiếu đọc lại cho các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu nghe, Tất cả các thành viên tham gia và Ban giám sát kiểm phiếu xác nhận thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu và ký tên phía dưới.

Biên bản kiểm phiếu được các thành viên Ban kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây và được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty.

KIỀU XUÂN NAM	
ĐẶNG MINH HUỆ	

PHÍ ANH DŨNG	
PHẠM XUÂN ỬƠNG	
NGUYỄN HOÀNG	
ĐÀO THỊ THÚY NGÀ	
BÙI HOÀNG PHƯƠNG	
NGUYỄN THỊ THU NGÀ	
PHẠM THỊ VÂN	

N: 01
C
C
T
N
Đ

N: 01
C
C
T
N
Đ

113
JN
5
P
4 M
D

0,00%

101311837

CÔNG TY CỔ PHẦN

TẬP ĐOÀN 0,00%

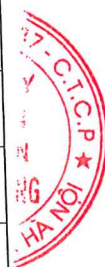
M MÊ KÔNG

5. 0,00%

G ĐA - TP. HANOI

M.S.D.N.: 0101317
CÔNG
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
NAM MỀ K
Q. ĐỒNG ĐA - T

TT	Cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
23.	Phan Thanh Điệp	012318292	310	0,00%
24.	Phan Tạ Thanh Huyền	011958279	10.969	0,02%
25.	Phạm Thị Hải	163045677	38.683	0,06%
26.	Phạm Xuân Ưởng	017389707	36.499	0,05%
27.	Trương Thị Hương Thảo	012988110	2.695.304	4,03%
28.	Trần Văn Trúc	034079000987	1.737.577	2,60%
29.	Trịnh Thị Thùy Linh	174510005	516.200	0,77%
30.	Trịnh Thị Xuân	172023530	418,167	0,63%
31.	Trịnh Thị Xuân	038185022729	1.436.130	2,15%
32.	Tạ Thị Liên Hương	012946036	600	0,00%
33.	Âu Văn Đoàn	001058006633	3.003.167	4,49%
34.	Đinh Văn Hiệp	030076008175	534.226	0,80%
35.	Đinh Văn Hiệp	011829848	2.500	0,00%
36.	Đoàn Xuân Huy	034090011362	1.829.692	2,74%
37.	Đào Văn Tâm	111273967	386	0,00%
38.	Đặng Minh Huệ	012076045	87.642	0,13%
39.	Đỗ Trường Giang	036089000084	22.204	0,03%
	TỔNG CỘNG		56.288.376	84,25%



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

TỜ TRÌNH LẤY KIẾN CỐ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

Số: 0710/TTr-ĐHĐCD-MKG

**V/v: Thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng,
Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
và nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và các nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU VÀ PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN:

- | | |
|------------------------------------|---|
| - Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông |
| - Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông |
| - Mã cổ phiếu: | VC3 |
| - Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| - Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phần |
| - Vốn điều lệ hiện hành: | 668.114.800.000 đồng |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 66.811.480 cổ phiếu |
| - Số lượng cổ phiếu chào bán: | 33.405.740 cổ phiếu |
| - Giá chào bán: | 10.000 đồng/cổ phần |
| - Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: | 334.057.400.000 đồng |
| - Hình thức chào bán: | Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng |
| - Mục đích huy động vốn: | Thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình |

- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu: 2:1 (Cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền mua cổ phiếu mới).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết:
 - Cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.207 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền số cổ phiếu cổ đông A được mua là:
$$1.207 : 2 \times 1 = 603,5$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được mua là 603 cổ phiếu
 - Toàn bộ số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (sau đây gọi tắt là “Cổ phiếu cần phân phối”) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, lựa chọn bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo điều kiện:
 - Không phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo được tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0% theo đúng quy định của pháp luật;
 - Không phân phối cho Công ty con đảm bảo thực hiện theo Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
 - Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
 - Trường hợp cổ đông hoặc nhà đầu tư (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị) mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án chào bán này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

- Sau khi có kết quả phân phối cổ phần, xác định được số lượng cổ phiếu dồi dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ ra nghị quyết phân phối với danh sách đối tượng được mua cụ thể tại Nghị quyết.
- Phương thức phân phối:

Theo phương thức thực hiện quyền:

 - Đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
 - Đối với các cổ đông chưa lưu ký: Phân phối tại Trụ sở chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
- Chuyển nhượng quyền mua:

Quyền mua chỉ được thực hiện chuyển nhượng 01 (một) lần. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều nhà đầu tư khác theo giá thỏa thuận của các bên. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
- Thời gian dự kiến chào bán:

Dự kiến Quý I năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời gian cụ thể sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán:
 - Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 là: (Tổng vốn chủ sở hữu - Lợi ích cổ đông không kiểm soát)/Tổng số cổ phiếu hiện có = 10.499 đ/ cổ phiếu (căn cứ số liệu Báo cáo chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty năm 2020).
 - Giá trị trường: Bình quân tham chiếu của cổ phiếu VC3 trong 30 ngày giao dịch gần nhất (tính đến (và bao gồm cả) ngày 04/10/2021. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) là 26.550 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu VC3 nêu trên; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của VC3, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của VC3 nên HĐQT thống nhất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phần**.
- Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu chào bán:

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.

- Mức độ pha loãng của cổ phiếu sau khi chào bán:

Đợt chào bán có thể làm (i) **Pha loãng giá cổ phiếu** trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu VC3 tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu; (ii) **Pha loãng thu nhập trên 01 cổ phiếu (EPS)**: Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận; (iii) **Pha loãng giá trị sổ sách**: Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và vốn chủ sở hữu; (iv) **Pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông**: Do việc phát hành được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nên không làm giảm tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ, trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền mua sẽ làm giảm tỷ lệ sở hữu của cổ đông đó sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến:

- Khoảng 90%.
- Trong trường hợp số cổ phiếu chào bán được thấp hơn tỷ lệ chào bán thành công dự kiến nhưng vẫn đạt tỷ lệ chào bán thành công từ 70% trở lên, Hội đồng quản trị sẽ xem xét xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại và/hoặc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn bổ sung khác như vay ngân hàng hoặc phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
- Trường hợp tỷ lệ chào bán thành công nhỏ hơn 70% thì việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của VC3 được coi là không thành công, sẽ bị hủy bỏ và phải trả lại tiền cho cổ đông đã đăng ký mua.

- Các nội dung khác liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty:

- Thông qua sửa đổi nội dung vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt chào bán;
- Thông qua thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế của đợt chào bán;
- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thành công theo kết quả thực tế của đợt chào bán.

- Đơn vị tư vấn chào bán:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN:

- Tổng số tiền dự kiến thu được:

Khoản mục	Số lượng cổ phiếu phát hành (CP)	Giá dự kiến (đồng)	Số tiền dự kiến thu được (đồng)
Chào bán thêm phiếu ra công chúng	33.405.740	10.000	334.057.400.000

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000	Quý I/2022
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000	Năm 2022
	Tổng cộng	334.057.400.000	

III. CÁC NỘI DUNG ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngoài các nội dung ủy quyền riêng theo Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động lựa chọn thời điểm chào bán sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan và triển khai thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để hoàn tất việc chào bán;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán để đảm bảo đợt chào bán thành công, đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, đúng quy định pháp luật;
- Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty), thực hiện các thủ tục liên quan đến công bố thông tin theo đúng quy định và báo cáo cổ đông tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối số cổ phiếu không chào bán hết trong đợt phát hành theo phương án nêu trên (HĐQT được quyết định điều kiện, phương thức và giá chào bán cho đối tượng khác với điều kiện không được ưu đãi hơn so với phương án đã được thông qua);
- Đối với trường hợp số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ, ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tìm nguồn vốn khác thay thế như vay ngân hàng và/hoặc phát hành trái phiếu doanh nghiệp để đảm bảo bổ sung đủ nguồn vốn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của Công ty;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến đăng ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu đã chào bán thành công;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất các đợt phát hành.

Kính trình Quý cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn ./.

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- Lưu HCNS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



KIỀU XUÂN NAM



NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng;
phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán và các cam kết của Công ty

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/09/2021;
- Nghị quyết số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông ngày 20/10/2021;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 11/2022/BB-HĐQT-MKG ngày 25/04/2022;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (“Công ty”), phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường. Chi tiết như sau:

1. Cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Vốn điều lệ hiện hành: 668.114.800.000 đồng.
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 66.811.480 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 66.811.480 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu
9. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Căn cứ đề xuất mức giá chào bán: Căn cứ giá trị sổ sách, giá thị trường; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của Công ty, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

11. Tổng giá trị chào bán dự kiến: 334.057.400.000 đồng.
12. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp theo quy định.
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu phổ thông sẽ được 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
14. Phương án sử dụng vốn: Thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
15. Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến Quý II năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời gian cụ thể sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
16. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có: 50%.
17. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến: Quý II/2022, Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT lựa chọn hoặc điều chỉnh thời gian cụ thể sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).
18. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền.
 - Đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
 - Đối với các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Phân phối tại trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.
19. Đơn vị tư vấn phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank
20. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư:
 - Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền số cổ phiếu cổ đông A được mua là:
$$1.201:2 \times 1 = 600,5$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được mua là 600 cổ phiếu.
 - Toàn bộ số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (sau đây gọi tắt là “Cổ phiếu cần phân phối”) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, lựa chọn bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo điều kiện:
 - Không phân phối cho các Công ty con đảm bảo thực hiện theo Khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau”.
 - Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

- Trường hợp cổ đông hoặc nhà đầu tư (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị) mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án chào bán này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- Sau khi có kết quả phân phối cổ phần, xác định được số lượng cổ phiếu dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ ra nghị quyết phân phối với danh sách đối tượng được mua cụ thể tại Nghị quyết.

21. Phương án xử lý trong trường hợp đợt chào bán bị hủy bỏ:

- Thời hạn hoàn trả tiền cho cổ đông, nhà đầu tư: Trong trường hợp Ủy ban Chứng khoán nhà nước quyết định hủy bỏ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo quy định tại Điều 28 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp và thu hồi số lượng cổ phiếu đã phát hành, đồng thời hoàn trả tiền cho nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đợt chào bán bị hủy bỏ.
- Phương thức thu hồi và hoàn trả tiền cho cổ đông, nhà đầu tư: Đối với cổ đông đã nộp tiền mua cổ phần qua các thành viên lưu ký, Công ty sẽ phối hợp với VSD và các thành viên lưu ký để hoàn trả tiền đã nộp cho các cổ đông. Đối với các cổ đông chưa lưu ký, nhà đầu tư mua cổ phần nộp tiền trực tiếp vào tài khoản phong tỏa, Công ty sẽ hoàn trả tiền trực tiếp cho các cổ đông, nhà đầu tư. Công ty sẽ chịu toàn bộ phí chuyển khoản (nếu có).

Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo nội dung Nghị quyết số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua. Cụ thể như sau:

- Tổng số tiền dự kiến thu được:

Khoản mục	Số lượng cổ phiếu chào bán (CP)	Giá chào bán (đồng)	Số tiền dự kiến thu được (đồng)
Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	33.405.740	10.000	334.057.400.000
Tổng cộng	33.405.740		334.057.400.000

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng để thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, T.p Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000	Từ Quý II/2022 đến Quý III/2022
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000	Quý II/2022 đến Quý I/2023
	Tổng cộng	334.057.400.000	

Trong đó:

❖ **Căn cứ pháp lý nộp tiền sử dụng đất của Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2:**

- Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất và tiền thu đất nhà đầu tư phải nộp ngân sách nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (Đợt 1);
- Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp ngân sách nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (Đợt 2);
- Thông báo số 565/TB-CTQBI ngày 28/02/2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Bình về việc nộp tiền sử dụng đất của Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2.

❖ **Căn cứ pháp lý và tiến độ thực hiện xây dựng các công trình trên đất:**

Stt	Nội dung	Thông tin chi tiết
1	Công ty sử dụng số tiền 134.057.400.000 đồng dự kiến thu được từ đợt chào bán với mục đích xây dựng các công trình trên đất	Triển khai xây dựng hạng mục công trình Nhà ở Biệt thự (BT) và Nhà ở thương mại (OTM), cụ thể gồm: - 53 Nhà ở Biệt thự (BT): 03 tầng - 116 Nhà ở thương mại (OTM) của các lô đất ký hiệu từ OTM8 đến OTM 13: từ 04 đến 06 tầng
2	Tiến độ thực hiện	
2.1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các hạng mục công trình thấp tầng (trong đó gồm nội dung thẩm định thiết kế cơ sở)	Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng - Bộ Xây dựng đã ban hành văn bản số 66/HĐXD-QLKT ngày 22/03/2022 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các hạng mục công trình nhà ở biệt thự BT, nhà ở thương mại OTM (tại các lô đất OTM8÷OTM13) thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2. Tờ trình Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Bảo Ninh 2 số 61/TTr-NML ngày 21/01/2022 về việc Thẩm định Thiết kế cơ sở nhà ở thương mại dịch vụ và nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ thấp tầng Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
2.2	Thiết kế bản vẽ thi công và phê duyệt bản vẽ thi công	Quyết định số 297/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2022 của Công ty, phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục nhà ở biệt thự BT, nhà ở thương mại OTM (Giai đoạn xây thô, hoàn thiện mặt ngoài) thuộc dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
2.3	Giấy phép xây dựng	Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình đã ban hành văn bản số 588/SXD-QHKT ngày 29/03/2022 về việc

Stt	Nội dung	Thông tin chi tiết
		xác nhận các hạng mục công trình Nhà ở biệt thự (BT), nhà ở thương mại (OTM) trong Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 thuộc đối tượng được miễn cấp phép xây dựng
2.4	Ký hợp đồng với nhà thầu thi công xây dựng các công trình	Công ty đang thực hiện đàm phán và lựa chọn nhà thầu thi công. Dự kiến sẽ hoàn thành và ký các hợp đồng thi công xây dựng vào cuối tháng 04/2022
2.5	Triển khai thi công xây dựng các công trình	Dự kiến thực hiện từ cuối tháng 04/2022 đến quý I/2023

Điều 3. Thông qua các cam kết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông khi thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông cam kết:

- Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;
- Công ty cam kết triển khai thực hiện niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Công ty cam kết về việc sẽ thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155. Trường hợp số cổ phiếu này được phân phối cho nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán năm 2019. Công ty cam kết sẽ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông cam kết về bồi thường thiệt hại phát sinh (nếu có) cho nhà đầu tư trong trường hợp quá thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14. Mức bồi thường được tính bằng Tỷ lệ phần trăm (%) bồi thường nhân số ngày quá thời hạn cam kết nhân với số tiền nộp tương ứng với số cổ phiếu được quyền mua của cổ đông, nhà đầu tư nộp vào tài khoản phong tỏa của Công ty. Tỷ lệ phần trăm bồi thường được Công ty xác định tại thời điểm thanh toán tiền bồi thường và được xác định bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 01 (một) tháng được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP An Bình.

Điều 4. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân theo Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. Để đảm bảo tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ phối hợp cùng Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ nắm giữ của các nhà đầu tư tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo cổ đông nước ngoài không được nhận quyền mua chuyển nhượng từ cổ đông khác và cam kết không phân phối cổ phiếu lẻ, cổ phiếu dôi dư (nếu có) của đợt chào bán cho các nhà đầu tư nước ngoài để làm tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty.

Điều 5. Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết Hội đồng quản trị số 07/2022/NQ-HĐQT-MKG ngày 04/04/2022 về việc thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng; phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán; Các cam kết của Công ty và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do điều chỉnh nội dung sau:

Điều chỉnh nội dung Điều 2: Điều chỉnh lại phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán dùng cho mục đích xây dựng các công trình trên đất: Triển khai xây dựng của các hạng mục đã được thẩm định thiết kế cơ sở theo văn bản số 66/HĐXD-QLKT ngày 22/03/2022 của Cục quản lý Hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng bao gồm: 53 nhà ở Biệt thự (BT), 116 nhà ở thương mại (OTM) tại các lô đất OTM8-OTM13 thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2;

Điều 6. Điều khoản thi hành

Giao Tổng Giám đốc tổ chức chỉ đạo, triển khai ký kết các văn bản liên quan bao gồm cả các văn bản giải trình với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) để hoàn tất đợt chào bán, đăng ký bổ sung cổ phiếu, niêm yết bổ sung cổ phiếu và thay đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng liên quan của Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



KIEU XUÂN NAM

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/09/2021;
- Nghị quyết số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông ngày 20/10/2021;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 12/2022/BB-HĐQT-MKG ngày 25/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

Hồ sơ đăng ký chào bán Cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 02/2022/MKG-CBCC ngày 25/04/2022;
- Bản cáo bạch ngày 25/04/2022;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 2010/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 20/10/2021 kèm tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 0710/TTr-ĐHĐCĐ-MKG ngày 07/10/2021;
- Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 11/NQ-HĐQT ngày 25/04/2022 thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng, phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán và các cam kết của Công ty.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/09/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ngày 01/09/2021;
- Hợp đồng tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng số 08/2021/Agriseco-VC3 ngày 06/05/2021;



- Giấy ủy quyền số 1A/2022/CKNN ngày 04/01/2022 về việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- Giấy ủy quyền số 88A.QĐ-CT.HĐQT ngày 01/08/2018 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Agribank về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và 2021 (riêng và hợp nhất);
- Giấy ủy quyền số CDT/01072019-TDL ngày 01/07/2019 của Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Giấy ủy quyền số CDT/01072021-HMM ngày 01/07/2021 của Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Công văn số 58/CV/ABBHC/2022 ngày 12/01/2022 của Ngân hàng TMCP An Bình-Chi nhánh Hà Nội về việc xác nhận phong tỏa tài khoản nhận tiền bán cổ phần ra công chúng;
- Giấy ủy quyền số 14/UQ-TGD.20 ngày 31/03/2020 của Ngân hàng TMCP An Bình về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Báo cáo kiểm toán sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất số 200/2021/BCKT-AASCN ngày 07/10/2021 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt;
- Giấy ủy quyền số 31.12-4/2020/AASCN-GUQ ngày 31/12/2020 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Báo cáo kiểm toán sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất số 52/2022/BCKT-AASCN ngày 03/03/2022 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt;
- Giấy ủy quyền số 31.12.09/2021/AASCN-GUQ ngày 31/12/2021 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Việt Nam về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Các tài liệu liên quan tới dự án:
 - Quyết định số 2816/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị tại Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới;
 - Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 24/06/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Khu đô thị Bảo Ninh 2 trong đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị tại Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới;
 - Quyết định số 3865/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ lô đất ký hiệu BT8, OTM11, CX13 và đường giao thông thuộc Quy hoạch điều chỉnh cục bộ Khu đô thị Bảo Ninh 2 trong đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị tại Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới;
 - Văn bản số 1914/UBND-TH ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2;
 - Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 23/03/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2;

- Hợp đồng thực hiện dự án đầu tư số 05/2020/HĐ-DAĐT ngày 19/05/2020 và các Phụ lục hợp đồng kèm theo;
- Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 25/03/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông để thực hiện dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới (Đợt 1);
- Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 07/06/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông để thực hiện dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới (Đợt 2);
- Văn bản số 705/SXD-QHKT ngày 01/04/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình về việc xác nhận hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 thuộc đối tượng miễn cấp phép xây dựng;
- Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp Ngân sách Nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 1);
- Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp Ngân sách Nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 2);
- Công văn số 565/TB-CTQBI ngày 28/02/2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Bình về việc thông báo nộp tiền về tiền sử dụng đất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;
- Văn bản số 66/HĐXD-QLKT ngày 22/03/2022 của Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các hạng mục công trình nhà ở biệt thự BT, nhà ở thương mại OTM (tại các lô đất OTM8÷OTM13) và thương mại TMDV8 thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2;
- Văn bản số 588/SXD-QHKT ngày 29/03/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình về việc xác nhận các hạng mục công trình nhà ở biệt thự (BT), nhà ở thương mại (OTM) trong Dự án Khu đô thị Bảo Ninh thuộc đối tượng được miễn cấp phép xây dựng;
- Tờ trình Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Bảo Ninh 2 số 61/TTr-NML ngày 21/01/2022 về việc Thẩm định Thiết kế cơ sở nhà ở thương mại dịch vụ và nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ thấp tầng Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Quyết định số 297/QĐ-HĐQT ngày 25/03/2022 của Công ty, phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công hạng mục nhà ở biệt thự BT, nhà ở thương mại OTM (Giai đoạn xây thô, hoàn thiện mặt ngoài) thuộc dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Giao Tổng Giám đốc tổ chức chỉ đạo, triển khai ký kết các văn bản liên quan bao gồm cả các văn bản giải trình với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) để hoàn tất đợt chào bán, đăng ký bổ sung cổ phiếu, niêm yết bổ sung cổ phiếu và thay đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng liên quan của Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



KIỀU XUÂN NAM